

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2018/HSST**
Ngày 19-01-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ - TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hùng

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thìn

Ông Nguyễn Thành Hạnh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Tý, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Phước Nhân, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2017/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/HSST-QĐ ngày 28/12/2017, đối với bị cáo:

Bùi Mạnh Th, sinh năm 1982 tại Bình Phước; HKTT: thôn 7, xã LH, huyện PR, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay: thôn 7, xã LH, huyện PR, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Bùi Văn D, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952, có vợ là Hồ Thị Tú Tr, có 02 con ruột lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/3/2008, bị TAND huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 26/01/2010, bị TAND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt của Bản án TAND huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước, buộc chấp hành chung là 19 tháng tù. Đã chấp hành xong bản án; ngày 01/02/2013, bị TAND huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 11/3/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Nguyễn Tấn D, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Đội 2, ấp 4, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

*** Người bào chữa:** Bà **Trần Thị N** (vắng mặt)

Địa chỉ: 703, QL 14, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Bùi Mạnh Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 03/9/2017, C (không rõ lai lịch) rủ Bùi Mạnh Th đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì Th đồng ý. C điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu trắng, đỏ không mang biển kiểm soát chở Th đi từ huyện PR xuống thị xã DX theo đường Quốc lộ 14. Khoảng 01 giờ ngày 04/9/2017, khi đi ngang nhà anh Nguyễn Tấn D thuộc ấp 4, xã ĐT, huyện ĐP, phát hiện trước nhà anh D để một xe ba gác máy không có người trông coi nên C nói Th đứng ngoài cánh giới, còn C đi đến phá ổ khóa điện xe ba gác máy. Sau khi lấy trộm được xe ba gác máy, Th điều khiển xe mô tô của C còn C điều khiển xe ba gác máy đi về hướng thị xã DX. Khi cả hai đi đến Km 12 thuộc ấp 4, xã ĐT, huyện ĐP thì bị Công an xã ĐT, huyện ĐP phát hiện nên C bỏ xe ba gác máy chạy thoát còn Th bị bắt giữ cùng tang vật.

Theo Kết luận định giá tài sản số 58 ngày 08/9/2017, của Hội đồng định giá tố tụng huyện ĐP, kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt xe ba gác máy màu xanh, biển kiểm soát 60Y2 – 1053 có giá trị là 35.000.000 đồng (bút lục 70).

Quá trình điều tra, bị can đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 62/CTr -VKS ngày 28/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Bùi Mạnh Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Bộ luật hình sự.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị tuyên phạt bị cáo Bùi Mạnh Th từ 06 đến 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị: Giao xe ba gác máy màu xanh, biển kiểm soát 60Y2 – 1053,

cho Cơ quan điều tra Công an huyện ĐP xác minh làm rõ xử lý sau, tịch thu tiêu hủy 01 (một) đèn pin hiệu Yem Gang, màu xanh đen; 01 (một) cái kèm hiệu MEINFA, màu đen đỏ; 01 (một) cái kèm thủy lực, màu đen cam; trả lại cho bị cáo Bùi Mạnh Th01 điện thoại di động hiệu Nokia N1280, màu xám đen.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Mạnh Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung số 62/CTr-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng vụ án đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 04/9/2017, Bùi Mạnh Th cùng đối tượng tên C (không rõ lai lịch) đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe ba gác máy màu xanh, biển kiểm soát 60Y2 - 1053 của anh Nguyễn Tấn D tại ấp 4, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng). Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo Th ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật. Xét về nhân thân bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản và đã bị xử lý nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, hành vi mà bị cáo Bùi Mạnh Th thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Xét tính chất, mức độ hậu quả do hành vi bị cáo gây ra cần phải xử bị cáo mức án nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho

người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với tên C có hành vi trộm cắp tài sản cùng với Bùi Mạnh Th nhưng Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐP chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, tách ra xác minh xử lý sau, Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP truy tố bị cáo Bùi Mạnh Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Tấn D có đơn xin xét xử vắng mặt và có đơn xác nhận việc bị cáo đã bồi thường cho người bị hại xong và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ba gác máy màu xanh, biển kiểm soát 60Y2 - 1053, người bị hại Nguyễn Tấn D khai mua của 01 người tên C không rõ lai lịch, không có giấy tờ chứng minh chủ sở hữu nên cần giao Cơ quan điều tra Công an huyện ĐP xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ không mang biển kiểm soát, ngày 03/11/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐP đã bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã PL vì là tài sản có liên quan đến vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra tại thị xã PL, Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) đèn pin hiệu Yem Gang, màu xanh đen; 01 (một) cái kèm hiệu MEINFA, màu đen đỏ; 01 (một) cái kèm thủy lực, màu đen cam bị cáo Thắng sử dụng làm công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 **Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015**.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia N1280, màu xám đen là tài sản của bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 **Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015**.

[4] Án phí bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên phạt bị cáo Bùi Mạnh Th 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 **Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:**

Giao Cơ quan điều tra Công an huyện ĐP xác minh làm rõ xử lý 01 (một) xe ba gác máy màu xanh, biển kiểm soát 60Y2 - 1053.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đèn pin hiệu Yem Gang, màu xanh đen; 01 (một) cái kèm hiệu MEINFA, màu đen đỏ; 01 (một) cái kèm thủy lực, màu đen cam.

Trả lại cho bị cáo Bùi Mạnh Th 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia N1280, màu xám đen.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Mạnh Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Phước;
- TTLLTP- Sở TP tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- CA huyện Đồng Phú (03 bản);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đức Hùng